

Số: 06/2014/TT-BVHTTDL

Hà Nội, ngày 4 tháng 6 năm 2014

THÔNG TƯ
Quy định về điều kiện hoạt động của cơ sở thể thao
tổ chức hoạt động Bán súng thể thao

Căn cứ Luật Thể dục, thể thao ngày 29 tháng 11 năm 2006;

Căn cứ Pháp lệnh quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ số 16/2011/UBTVQH12 ngày 30 tháng 6 năm 2011;

Căn cứ Nghị định số 112/2007/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2007 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thể dục, thể thao;

Căn cứ Nghị định số 25/2012/NĐ-CP ngày 05 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ;

Căn cứ Nghị định 69/2008/NĐ-CP ngày 30 tháng 5 năm 2008 của Chính phủ về chính sách khuyến khích xã hội hóa đối với các hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường;

Căn cứ Nghị định số 76/2013/NĐ-CP ngày 16 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch;

Theo đề nghị của Tổng cục trưởng Tổng cục Thể dục thể thao,

Bộ trưởng Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch ban hành Thông tư quy định về điều kiện hoạt động chuyên môn của cơ sở thể thao tổ chức hoạt động Bán súng thể thao.

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này quy định chi tiết về điều kiện hoạt động chuyên môn về cơ sở vật chất, trang thiết bị, nhân viên chuyên môn của cơ sở thể thao tổ chức hoạt động Bán súng thể thao.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Thông tư này áp dụng đối với các tổ chức, cá nhân tổ chức hoạt động Bán súng thể thao tại Việt Nam.

Điều 3. Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động

1. Cơ sở thể thao tổ chức hoạt động Bán súng thể thao là doanh nghiệp phải có giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh; khi tiến hành hoạt động phải được



cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh theo thủ tục quy định tại khoản 5 Điều 55 của Luật Thể dục, thể thao.

2. Cơ sở thể thao khi tổ chức hoạt động tập luyện và thi đấu thể thao thành tích cao môn Bắn súng thể thao phải bảo đảm các điều kiện quy định tại Điều 43 Luật Thể dục, thể thao.

Chương II

ĐIỀU KIỆN CHUYÊN MÔN VỀ CƠ SỞ VẬT CHẤT, TRANG THIẾT BỊ, NHÂN VIÊN CHUYÊN MÔN

Điều 4. Điều kiện chung về cơ sở vật chất và trang thiết bị, dụng cụ tập luyện

1. Có trường bắn phù hợp theo tiêu chuẩn quy định tại Điều 5, 6, 7, 8, 9, 10 và 11 của Thông tư này.

2. Âm thanh, tiếng ồn không vượt quá giới hạn cho phép về tiếng ồn theo quy chuẩn kỹ thuật quốc gia. Điểm đo âm thanh, tiếng ồn được xác định tại phía ngoài cửa sổ hoặc tường bao quanh trường bắn và cửa ra vào của cơ sở thể thao.

3. Súng thể thao phải được đăng ký và cấp giấy phép sử dụng theo quy định của pháp luật.

4. Có đồng hồ treo ở hai đầu tuyến bắn.

5. Có phòng y tế, có cơ sở thuốc và dụng cụ đảm bảo hoạt động sơ cứu ban đầu.

6. Có kho cất giữ súng thể thao đảm bảo tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật.

7. Có khu vực kiểm tra trang thiết bị tập luyện và thi đấu.

8. Có khu vực thay đồ, gửi quần áo, nhà vệ sinh và khu vực để xe.

9. Có sổ theo dõi quá trình sử dụng súng, đạn thể thao;

10. Có sổ theo dõi người tham gia tập luyện ghi đầy đủ họ tên, năm sinh, giới tính, nơi cư trú, thời gian tập luyện, chủng loại, nhãn hiệu, số hiệu súng thể thao đang sử dụng.

11. Có bảng nội quy, bao gồm những nội dung chủ yếu sau:

a) Đối tượng được tham gia tập luyện;

b) Quy định giờ tập luyện;

c) Các quy định bảo đảm an toàn khi tập luyện, thi đấu.

12. Có bảng hướng dẫn cách sử dụng súng thể thao; bảng trích dẫn quy định của pháp luật về trách nhiệm của vận động viên, huấn luyện viên và các cá nhân có liên quan trong việc sử dụng và bảo quản súng thể thao.

13. Đảm bảo thời gian hoạt động, an ninh trật tự, vệ sinh, môi trường, an toàn lao động, phòng, chống cháy nổ theo quy định của pháp luật.

14. Đảm bảo cho người tham gia tập luyện và thi đấu phải có quần áo, giày, găng tay chuyên dụng theo tiêu chuẩn của Liên đoàn Bắn súng thể giới hoặc Liên đoàn Bắn súng Việt Nam.

Điều 5. Điều kiện chuyên môn chung cho trường bắn ngoài trời cự ly 50m và cự ly 25m

1. Có tường bao quanh trường bắn dày ít nhất 20cm, chiều cao không thấp hơn mép trên của hàng rào trên không phía trước tuyến bắn để đảm bảo an toàn.

2. Có tuyến bia và tuyến bắn song song với nhau, nằm trên cùng độ cao, cứng và bằng phẳng.

3. Có bộ bắn nằm sau tuyến bắn; ngăn cách hai bộ bắn bằng màn che, chất liệu trong suốt.

4. Hệ thống rào chắn trên không ở phía trước tuyến bắn, được bố trí đảm bảo cho người nằm trên giường bắn hoặc quỳ ở tuyến bắn không nhìn thấy bầu trời.

5. Lối đi riêng từ tuyến bắn lên tuyến bia phải có mái che và tường chắn an toàn.

6. Khu vực dành cho khán giả ở phía sau tuyến bắn, cách tuyến bắn ít nhất là 5m.

7. Bộ bắn và bia phải được đánh số thứ tự, bắt đầu bằng số 01 từ bên trái, các số phải đủ lớn để có thể nhìn rõ bằng mắt thường khi đứng ở tuyến bắn, số lẻ và số chẵn có màu đối nhau, không phản quang, không bị che khuất bởi bóng râm.

Điều 6. Điều kiện trường bắn ngoài trời cự ly 50m

1. Chiều dài trường bắn không nhỏ hơn 60m (trong đó có ít nhất 45m ngoài trời) được thiết kế gồm 50m + 2m tuyến bia + 5m tuyến bắn + khu vực khán giả; Chiều rộng trường bắn không nhỏ hơn 15m, đảm bảo chứa được không ít hơn 10 bộ bắn.

2. Có phễu hoặc tấm chắn đạn đặt sát phía sau bia, làm bằng thép.

3. Có máy chạy bia, hoặc tời bia, hoặc cuộn bia dùng để thay bia bắn.

4. Giường bắn có chiều dài 2.2m, chiều rộng 0.8m, chiều cao 0.8m hoặc thảm bắn có chiều dài 200cm, chiều rộng 80cm, độ dày không nhỏ hơn 2mm nhưng không lớn hơn 50mm.

5. Tâm bia cao 75cm so với mặt bằng bộ bắn.

6. Độ chiếu ánh sáng của các bia đảm bảo bằng hoặc lớn hơn 1500 lux.

7. Bia bắn đạt tiêu chuẩn của Liên đoàn Bắn súng thể giới hoặc Liên đoàn Bắn súng Việt Nam.

8. Bề mặt bộ bắn có chiều dài không nhỏ hơn 2.5m, chiều rộng không nhỏ hơn 1.2m.

Điều 7. Điều kiện trường bắn ngoài trời cự ly 25m

1. Chiều dài trường bắn không nhỏ hơn 35m (trong đó có ít nhất 12.5m ngoài trời) được thiết kế gồm 25m + 3m tuyến bia + 5m tuyến bắn + khu vực

khán giả; 50m + 2m tuyến bia + 5m tuyến bắn + khu vực khán giả; chiều rộng trường bắn không nhỏ hơn 15m, đảm bảo chứa được không ít hơn 2 khung bia.

2. Khung bia đạt tiêu chuẩn của Liên đoàn Bắn súng thế giới hoặc Liên đoàn Bắn súng Việt Nam.

3. Thùng hoặc phễu chắn đạn đặt song song và cách khung bia 1m về phía sau; sát bề mặt phễu chắn đạn là bảng gắn bia sau.

4. Bàn đặt súng đạn có chiều dài bề mặt 60cm, chiều rộng bề mặt 50cm và chiều cao điều chỉnh từ 70cm đến 100cm.

5. Lưới chắn vỏ đạn phía trước người bắn có chiều dài là 1.6m và chiều rộng là 1.2m.

6. Có thiết bị tính thời gian và điều khiển bia đạt tiêu chuẩn của Liên đoàn Bắn súng thế giới hoặc Liên đoàn Bắn súng Việt Nam.

7. Tâm bia cao 1.4m so với mặt bằng bệ bắn.

8. Có máy chạy bia, hoặc tời bia, hoặc cuộn bia dùng để thay bia bắn.

9. Bia bắn đạt tiêu chuẩn của Liên đoàn Bắn súng thế giới hoặc Liên đoàn Bắn súng Việt Nam.

Điều 8. Điều kiện trường bắn trong nhà 10m dành cho súng trường hơi và súng ngắn hơi

1. Trường bắn có kích thước mỗi chiều không nhỏ hơn 20m; chiều dài được thiết kế gồm 10m + 5m tuyến bắn + khu vực khán giả; chiều rộng đảm bảo chứa được 10 bệ bắn, mỗi bệ bắn rộng 1m và cách nhau 1m.

2. Bàn bắn có chiều cao 80cm, chiều rộng 60cm, dài suốt tuyến bắn, gắn cố định xuống vách tuyến bắn.

3. Ánh sáng trong cả nhà từ 300 lux đến 500 lux; trước mặt bia từ 1000 lux đến 1500 lux.

4. Có máy chạy bia, hoặc tời bia, hoặc cuộn bia dùng để thay bia bắn.

5. Bia bắn đạt tiêu chuẩn của Liên đoàn Bắn súng thế giới hoặc Liên đoàn Bắn súng Việt Nam.

6. Tâm bia ở độ cao 1.4m so với mặt bằng bệ bắn.

Điều 9. Điều kiện trường bắn trong nhà 10m bia di động

1. Chiều dài trường bắn không nhỏ hơn 20m được thiết kế gồm 10m + 2m tuyến bia + 5m tuyến bắn + khu vực khán giả. Chiều rộng trường bắn không nhỏ hơn 10m, được chia thành 2 khoang riêng biệt, mỗi khoang rộng 3m đủ chứa 1 khung bia.

2. Bia bắn, khung bia đạt tiêu chuẩn của Liên đoàn Bắn súng thế giới hoặc Liên đoàn Bắn súng Việt Nam.

3. Lối đi từ tuyến bắn lên tuyến bia có vách ngăn an toàn dày ít nhất 2cm, cao ít nhất 2m.

4. Bàn bắn có chiều cao 0.8m, đặt cách vạch bắn 10 cm về phía trước
5. Ánh sáng chung trong trường bắn từ 300 lux đến 500 lux; trước mặt bia từ 1000 lux đến 1500 lux.

Điều 10. Điều kiện trường bắn đĩa bay

1. Xây dựng hướng bắn theo hướng phía bắc hoặc đông - bắc.
2. Trường bắn có kích thước mỗi chiều không nhỏ hơn 150m.
3. Có tường bao quanh trường bắn cao 3m, dày 30cm.
4. Lưới an toàn cao 3m đặt ở phía trên tường bao quanh trường bắn.
5. Đối với trường bắn Traap: Có hào để đặt máy phóng đĩa và không ít hơn 15 máy phóng đĩa điều khiển bằng điện tử hoặc bằng tay.
6. Đối với trường bắn Skeet: Có 02 chòi để đặt máy phóng đĩa; mỗi chòi đặt 01 máy phóng đĩa điều khiển bằng điện tử hoặc bằng tay.
7. Đảm bảo chiều dài từ hào phóng đĩa đến vị trí đứng bắn cách nhau không nhỏ hơn 15m.
8. Khoảng cách từ vị trí đứng bắn theo hướng bắn đến tường bao quanh không nhỏ hơn 70m.
9. Vị trí đứng bắn có diện tích $1m^2$, phía sau điểm bắn 3m phải có đường di chuyển vị trí cho người bắn.
10. Có rào chắn cách ít nhất 7m ở phía sau đường di chuyển chắn giữa khán giả và khu vực bắn.
11. Đĩa bắn làm bằng đất có đường kính 10cm.

Điều 11. Điều kiện xây dựng trường bắn đạn nhựa

1. Trường bắn có kích thước mỗi chiều không nhỏ hơn 100m.
2. Tường bao quanh trường bắn cao 3m, dày 30cm, phía trên có lưới an toàn cao 3m.
3. Bên trong trường bắn đặt ít nhất 03 ụ bắn bằng một trong các chất liệu: đất, gỗ, nhựa.

Điều 12. Điều kiện về cán bộ, nhân viên chuyên môn

1. Người đứng đầu cơ sở thể thao hoạt động Bắn súng thể thao phải có trình độ trung cấp thể dục thể thao trở lên hoặc có chứng nhận chuyên môn về bắn súng thể thao do Liên đoàn Bắn súng thế giới hoặc Liên đoàn Bắn súng Việt Nam cấp, có lý lịch rõ ràng và không thuộc một trong các trường hợp sau đây:
 - a) Người chưa thành niên; người bị hạn chế hoặc mất năng lực hành vi dân sự; người nghiện ma túy;
 - b) Người bị khởi tố hình sự mà các cơ quan tố tụng đang tiến hành điều tra, truy tố, xét xử;

c) Người đang bị Toà án cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề đối với ngành, nghề kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự, cấm cư trú; người đang chấp hành hình phạt tù; người đang chấp hành biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn hoặc biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc; người đang chấp hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi xâm phạm tài sản của tổ chức trong nước hoặc nước ngoài; tài sản, sức khoẻ, danh dự, nhân phẩm của công dân, của người nước ngoài; vi phạm trật tự, an toàn xã hội 02 lần trở lên trong 06 tháng nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự mà không bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính theo quy định tại khoản 2 Điều 94 Luật xử lý vi phạm hành chính;

d) Người có tiền án mà chưa được xoá án tích về các tội xâm phạm an ninh quốc gia, tội đặc biệt nghiêm trọng; người có tiền án mà chưa được xoá án tích về các tội xâm phạm tính mạng, sức khỏe của con người và các tội khác có liên quan trực tiếp tới ngành, nghề kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự; người đã bị áp dụng các biện pháp xử lý hành chính, xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực trật tự, an toàn xã hội nhưng chưa đủ thời hạn để được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính.

2. Có huấn luyện viên hoặc người hướng dẫn hoạt động chuyên môn bắn súng bảo đảm một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Là huấn luyện viên, hướng dẫn viên thể thao hoặc vận động viên môn Bắn súng có đẳng cấp từ cấp I trở lên;

b) Có bằng cấp về chuyên ngành thể dục thể thao môn Bắn súng từ bậc trung cấp trở lên;

c) Có chứng nhận chuyên môn về bắn súng thể thao do Liên đoàn Bắn súng thế giới hoặc Liên đoàn Bắn súng Việt Nam cấp.

Mỗi huấn luyện viên, hướng dẫn viên chuyên môn hướng dẫn tập luyện không nhiều hơn 10 người/đợt.

3. Có nhân viên bảo vệ kho, nơi cất giữ súng đảm bảo tiêu chuẩn theo quy định tại Điều 13 Thông tư liên tịch số 06/2013/TTLT-BVHTTDL-BCA ngày 18 tháng 10 năm 2013 quy định trang bị, quản lý, sử dụng vũ khí thể thao trong tập luyện và thi đấu thể thao.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 13. Trách nhiệm thi hành

1. Tổng cục Thể dục thể thao có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện Thông tư này.

2. Thanh tra Văn hoá, Thể thao và Du lịch tiến hành thanh tra, xử lý theo thẩm quyền các tổ chức, cá nhân khi tổ chức hoạt động môn Bắn súng thể thao vi phạm các quy định tại Thông tư này.

3. Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Liên đoàn bắn súng Việt Nam có trách nhiệm tổ chức thực hiện Thông tư này.

Điều 14. Hiệu lực thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực từ ngày 01 tháng 8 năm 2014.

2. Cơ sở thể thao tổ chức hoạt động Bắn súng thể thao đã được hoạt động nhưng chưa đảm bảo các điều kiện theo quy định tại Thông tư này phải bổ sung, hoàn thiện các điều kiện chuyên môn trong thời hạn 06 tháng kể từ ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh vướng mắc, đề nghị các cơ quan, tổ chức, cá nhân kịp thời phản ánh về Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch để nghiên cứu, kịp thời giải quyết. /

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ;
- Các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng Trung ương Đảng;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch Nước;
- Văn phòng Chính phủ;
- Toà án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Cơ quan Trung ương của các tổ chức chính trị - xã hội;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Công báo; Website Chính phủ; Website Bộ VHTTDL;
- Bộ trưởng, các Thứ trưởng Bộ VHTTDL;
- Các Tổng cục, Cục, Vụ, đơn vị trực thuộc Bộ VHTTDL;
- Sở VHTTDL các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Các Vụ, đơn vị trực thuộc Tổng cục TDTT;
- Lưu: VT, TCTDĐT, NĐU(450).

